

Số: **42** /TTr-UBND

Quảng Trị, ngày **24** tháng 3 năm 2022

**TỜ TRÌNH**

**Về việc điều chỉnh diện tích chuyển mục đích sử dụng rừng tại Nghị quyết số 96/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 của HĐND tỉnh chủ và quyết định trưng chuyển đổi mục đích sử dụng rừng để thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa VIII, kỳ họp thứ 7

Thực hiện Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017; Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 156/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp. UBND tỉnh kính đề nghị HĐND tỉnh điều chỉnh giảm diện tích chuyển đổi mục đích sử dụng rừng phê duyệt tại Nghị quyết số 96/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 của HĐND tỉnh và quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh giảm diện tích chuyển đổi mục đích sử dụng rừng 6,9574 ha (trong đó: rừng sản xuất giảm 6,4285 ha, rừng phòng hộ giảm 0,5289 ha) để thực hiện dự án Nhà máy điện gió Hải Anh (đợt 1) quy định tại Nghị quyết số 96/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 của HĐND tỉnh.

- Lý do điều chỉnh giảm: Chủ đầu tư thực hiện dự án nêu trên đã lựa chọn, tính toán phương án sử dụng thiết bị tuabin gió, thiết kế xây dựng giảm thiểu diện tích sử dụng đất rừng so với diện tích được chấp thuận chủ trương đầu tư.

- Các nội dung khác không thay đổi, thực hiện theo Nghị quyết số 96/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 của HĐND tỉnh.

*(Chi tiết có Phụ lục danh mục Dự án kèm theo tại Phụ lục 1)*

2. Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện 04 công trình, dự án trên địa bàn tỉnh:

(i). Dự án Cơ sở hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Krông Klang, huyện Đakrông, diện tích rừng trồng chuyển đổi là 2,3200 ha.

(ii). Công trình Đường liên xã Đakrông - Mò Ó - Triệu Nguyên - Ba Lòg, huyện Đakrông, giai đoạn 1 (đợt 2), diện tích rừng trồng chuyển đổi là 0,1752 ha.

(iii). Dự án Nghĩa trang phục vụ di dời mộ khu vực Bắc Sông Hiếu, diện tích rừng trồng chuyển đổi là 10,2560 ha.

(iv). Dự án Nhà máy điện gió Hải Anh (đợt 2), diện tích rừng trồng chuyển đổi là 10,7581 ha (trong đó: rừng trồng phòng hộ 3,2173ha và rừng trồng sản xuất 7,5408 ha.

*(Chi tiết có Phụ lục danh mục các Dự án kèm theo tại Phụ lục 2)*

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo thẩm quyền./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban KTNS – HĐND tỉnh;
- Các Sở: NN&PTNT, TN&MT;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT<sub>Ph</sub>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Võ Văn Hưng**





Phục lục 1

**DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH GIẢM DIỆN TÍCH CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC**

(Kèm theo Tờ trình số **42** /TTr-UBND ngày **24** tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Diện tích rừng được phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác theo Nghị quyết số 96/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 của HĐND tỉnh			Diện tích rừng chuyển đổi thực hiện dự án sau đề nghị điều chỉnh			Ghi chú
				Tổng diện tích (ha)	Rừng sản xuất (ha)	Rừng phòng hộ (ha)	Tổng diện tích (ha)	Rừng sản xuất (ha)	Rừng phòng hộ (ha)	
1	Nhà máy điện gió Hải Anh	Công ty CP phong điện Hải Anh – Quảng Trị	Tại tiểu khu 695P, xã Hướng Phùng; tiểu khu 693, 697, xã Tân Thành; tiểu khu 696B, 696PH, NTK12, thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.	12,5182	9,8546	2,6636	5,5608	3,4261	2,1347	Giảm <b>6,9574 ha</b> (RSX: 6,4285 ha, RPH: 0,5289 ha)
<b>Cộng:</b>				<b>12,5182</b>	<b>9,8546</b>	<b>2,6636</b>	<b>5,5608</b>	<b>3,4261</b>	<b>2,1347</b>	<b>Giảm 6,9574 ha</b> (RSX: 6,4285 ha, RPH: 0,5289 ha)

Danh sách gồm 01 dự án./.

**Phụ lục 2**  
**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐỀ NGHỊ CHUYỂN ĐỔI MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC**

(Kèm theo Tờ trình số **42** /TTr-UBND ngày **24** tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Tổng diện tích rừng (ha)	Rừng sản xuất (ha)	Rừng đặc dụng (ha)	Rừng phòng hộ (ha)	Ngoài QH 3 L. rừng (ha)	Ghi chú
1	Cơ sở hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Krông Klang, huyện Đakrông	UBND huyện Đakrông	Tại tiểu khu 663K, thị trấn KrôngKlang, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị	2,3200	2,3200	0	0	0	
2	Công trình Đường liên xã Đakrông - Mò Ó - Triệu Nguyên - Ba Lòng, huyện Đakrông, giai đoạn 1 (đợt 2)	UBND huyện Đakrông.	Tại tiểu khu 689 xã, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị.	0,1752	0,1752	0	0	0	
3	Dự án Nghĩa trang phục vụ di dời mộ khu vực Bắc Sông Hiếu	Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh	Tại tiểu khu 779A, phường 3; tiểu khu 779U, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị	10,2560	10,256	0	0	0	
4	Dự án Nhà máy điện gió hải Anh (đợt 2)	Công ty CP phong điện hải Anh - Quảng Trị	Tại tiểu khu 695P xã Hướng Phùng; 693, 697 xã Tân Thành; 696B, 696PH, NTK 12 thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.	10,7581	7,5408	0	3,2173	0	
<b>Tổng</b>				<b>23,5093</b>	<b>20,2920</b>	<b>0,0000</b>	<b>3,2173</b>	<b>0,0000</b>	

Danh sách gồm 04 dự án, công trình./.